

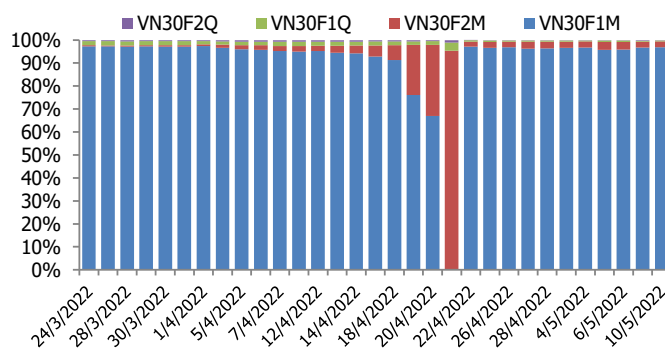
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2205	19/5/2022	9	1335.00	38,111
VN30F2206	16/6/2022	37	1331.60	975
VN30F2209	15/9/2022	128	1338.00	146
VN30F2212	15/12/2022	219	1332.70	90

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên kiểm tra đáy của thị trường với lực kéo chủ đạo đến từ nhóm Vn30 nên các HĐTL đều đóng cửa tăng từ mức 15,5 điểm đến 26,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng tới 31,42 điểm. Do chỉ số cơ sở tăng mạnh ở phiên ATC nên basis của các HĐTL không theo kịp. Cụ thể, basis của VN30F2205 vẫn chiết khấu hơn 10 điểm, còn VN30F2206 thấp hơn so với cơ sở gần 14 điểm. Tổng thanh khoản khớp lệnh HĐTL VN30F2205 tăng lên mức 361.497 hợp đồng so với mức 328.416 hợp đồng ở phiên hôm qua. Khối ngoại mua ròng VN30F2205 hơn gần 1.700 hợp đồng.
- Thị trường cơ sở có phiên test đáy thành công nhờ lực kéo từ nhóm cổ phiếu bluechips, thanh khoản giảm cho thấy áp lực bán giảm và thị trường đi lên nhờ lực cầu bắt đáy nâng giá lên. Đóng góp vào nỗ lực ngược dòng của thị trường phiên này là lực kéo từ khối ngoại khi họ tiếp tục mua ròng mạnh mẽ ở các cổ phiếu bluechips. Với phiên ngược dòng thành công hôm nay, tâm lý nhà đầu tư đã có sự cải thiện đáng kể với nhiều kỳ vọng thị trường sẽ phục hồi từ mô hình 2 đáy đảo chiều.
- Dòng tiền trên thị trường vẫn chưa được cải thiện dù các nhóm cổ phiếu dẫn dắt như ngân hàng, chứng khoán, thép,... có mức phục hồi rất tốt trong phiên hôm nay. Với 1 phiên tăng sẽ chưa đủ các tín hiệu để xác nhận xu hướng đảo chiều của thị trường, chiến lược đơn giản lúc này là chờ đợi thị trường quyết định chiều hướng và bám theo. Khi mẫu hình vận động giá chưa tạo ra điểm tựa đảo chiều vững chắc. Chiến lược vẫn là mở lệnh mua khi giá áp sát mức hỗ trợ 1314-1324 điểm, cắt lỗ nếu giá rơi xuống dưới 1296 điểm. Ngược lại, mở lệnh bán khi giá hồi phục về ngưỡng kháng cự 1356-1360 điểm, cắt lỗ nếu giá vượt 1377 điểm. Đối với nhà đầu tư ưa thích giao dịch theo xu hướng, bối cảnh kỹ thuật hiện tại không phải là thời điểm lý tưởng để giải ngân. Toàn bộ các chỉ báo động lượng từ ADX tới MACD và RSI đều đang trong trạng thái trung tính.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

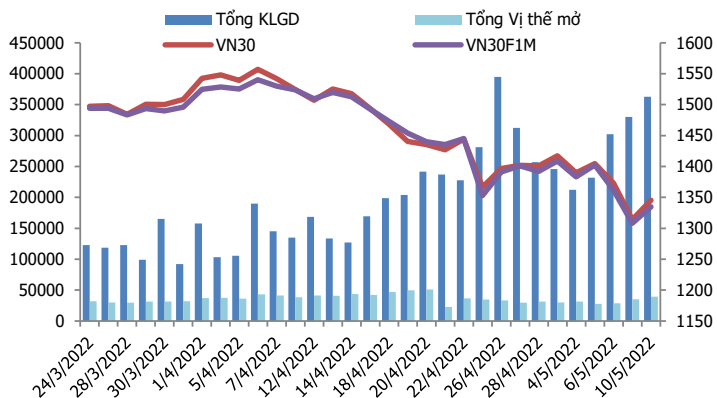
Khi mẫu hình vận động giá chưa tạo ra điểm tựa đảo chiều vững chắc. Chiến lược vẫn là mở lệnh mua khi giá áp sát mức hỗ trợ 1314-1324 điểm, cắt lỗ nếu giá rơi xuống dưới 1296 điểm. Ngược lại, mở lệnh bán khi giá hồi phục về ngưỡng kháng cự 1356-1360 điểm, cắt lỗ nếu giá vượt 1377 điểm.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường đang xuất hiện những nhịp dao động mạnh không phù hợp với chiến lược giữ vị thế qua đêm.

Chiến lược giao dịch spread

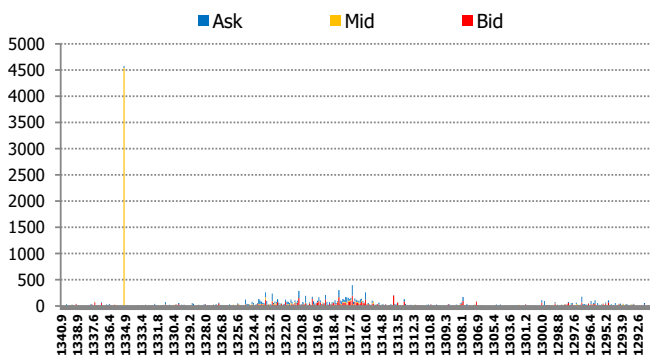
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2205	1335.0	2.06	361,497	10.1	38,111	11.8
VN30F2206	1331.6	1.64	1,121	-32.4	975	9.9
VN30F2209	1338.0	1.17	71	-35.5	146	-5.8
VN30F2212	1332.7	2.04	206	41.1	90	-7.2
Tổng			362,895	9.9	39,322	11.6

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Phiên kiểm tra đáy của thị trường với lực kéo chủ đạo đến từ nhóm Vn30 nên các HĐTL đều đóng cửa tăng từ mức 15,5 điểm đến 26,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng tới 31,42 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng 9,68% so với phiên liền trước, đạt 362.895 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 05 với 361.497 hợp đồng. Khối ngoại mua ròng HĐTL tháng 05 với 1.661 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 368 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2205 là 1.345,89 điểm (cao hơn 10,89 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2206 là 1.347,22 điểm (+15,62 điểm), VN30F2209 là 1.351,57 điểm (+13,57 điểm) và VN30F2212 là 1.355,93 điểm (+23,23 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

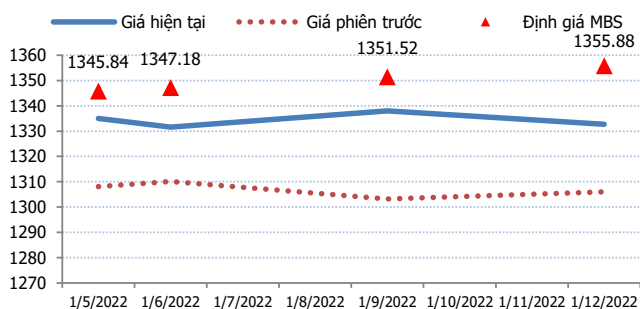
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	SELL	SELL
Hỗ trợ	1323-1328	1303-1309	1223-1243
Kháng cự	1341-1347	1363-1369	1388-1403

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

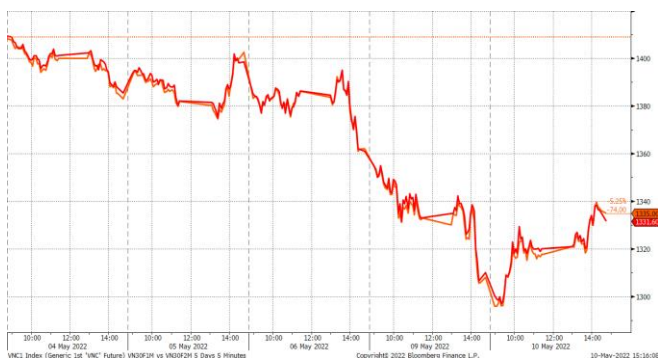


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-3.4	2.00	-5.4	-0.82
VN30F1Q - VN30F1M	3	-4.90	7.9	2.30
VN30F1Q - VN30F2M	6.4	-6.90	13.3	3.12
VN30F2Q - VN30F1M	-2.3	-2.10	-0.2	-0.64
VN30F2Q - VN30F2M	1.1	-4.10	5.2	0.18
VN30F2Q - VN30F1Q	-5.3	2.80	-8.1	-2.94

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



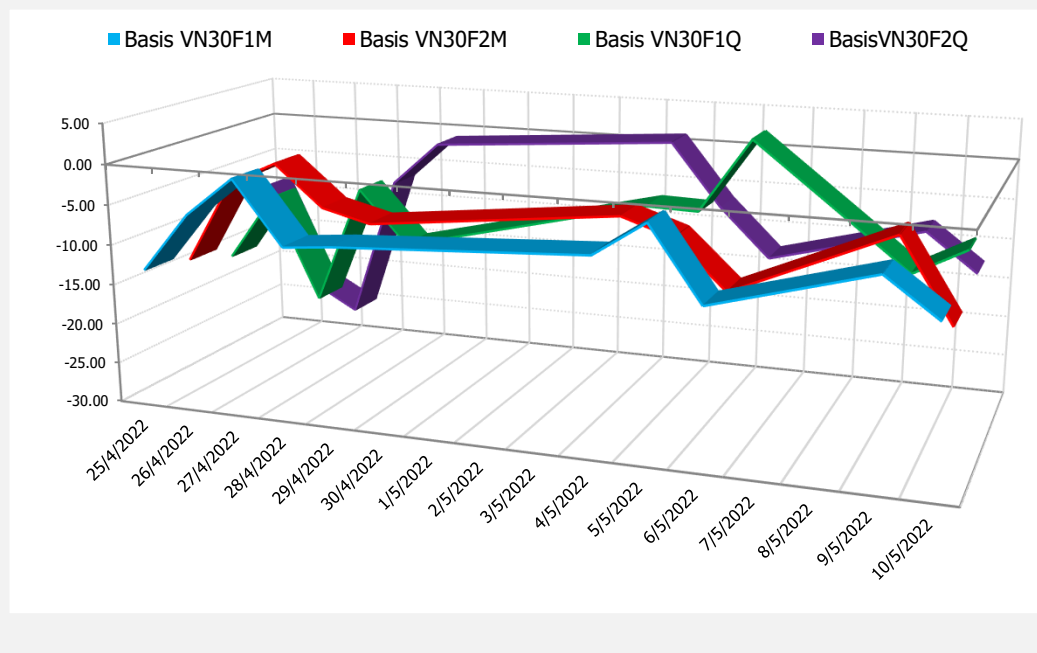
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

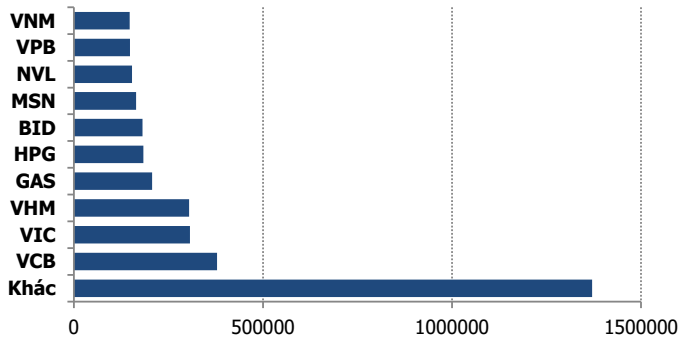
- Phiên kiểm tra đáy của thị trường với lực kéo chủ đạo đến từ nhóm Vn30 nên các HĐTL đều đóng cửa tăng từ mức 15,5 điểm đến 26,9 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng tới 31,42 điểm. Do chỉ số cơ sở tăng mạnh ở phiên ATC nên basis của các HĐTL không theo kịp. Cụ thể, basis của VN30F2205 vẫn chiết khấu hơn 10 điểm, còn VN30F2206 thấp hơn so với cơ sở gần 14 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -5,3 điểm đến 6,4 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2204-VN30F2203) giảm đi 5,4 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

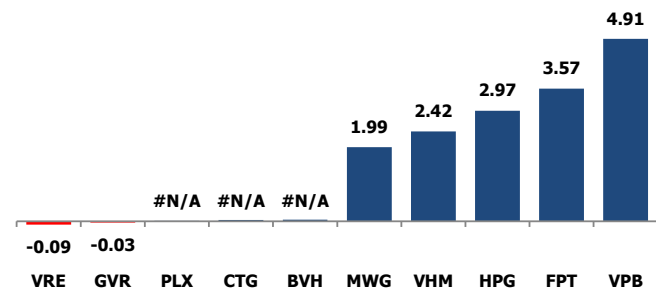


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1293.56	1345.46
Thay đổi	23.94	31.42
%Chg	1.89	2.39
YTD	-13.66	-12.39
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,132.09	3,546.32
P/E	14.09	11.74
P/B	2.18	2.28

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố giúp các chỉ số chính hồi phục tích cực. Số mã tăng điểm (28) áp đảo hoàn toàn so với số mã giảm điểm (2) và 0 mã đứng tham chiếu. VPB và FPT trở thành hai trụ đỡ góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +4,91 điểm và +3,57 điểm; ngoài ra HPG, VHM hay MWG cũng là những bluechips tăng điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 31,42 điểm (+2,39%) lên 1.345,46 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 180,21 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 6.811 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng với 726,86 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua tập trung ở các mã như DGC (+106 tỷ đồng), STB (+70 tỷ đồng), HPG (+64 tỷ đồng), NLG (+59 tỷ đồng), BCM (+56 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,293.56	1.89	14.09	(13.66)
Dow Jones	32,160.74	(0.26)	17.30	(11.50)
S&P500	4,001.05	0.25	20.11	(16.05)
Nikkei 225	26,072.48	(0.36)	14.17	(9.44)
Shanghai	3,035.84	1.06	12.24	(16.59)
DAX	13,534.74	1.15	12.52	(14.79)
Vàng	1,833.36	(0.27)		0.23
Dầu WTI	99.69	(0.07)		32.55

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 09/05/2022			
Thứ Ba - 10/05/2022			
Đức - Chỉ số cảm tính kinh tế của ZEW (Tháng 5)	-41.0	-42.0	-34.3
Thứ Tư - 11/05/2022			
Mỹ - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 4)	0.3%	0.4%	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	1.302M	-0.829M	
Thứ Năm - 12/05/2022			
Anh - Tổng GDP (năm/năm) (Quý 1)	6.6%	9.0%	
Anh - Tổng GDP (tháng/tháng)	0.1%		
Anh - Tổng GDP (quý/quý) (Quý 1)	1.3%	1.0%	
Anh - Sản lượng sản xuất (tháng/tháng) (Tháng 3)	-0.4%	-0.5%	
Anh - Thay đổi GDP hàng tháng (3 tháng/3 tháng)	1.0%		
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	200K	194K	
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI (tháng/tháng) (Tháng 4)	1.4%	0.5%	
Thứ Sáu - 13/05/2022			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ trời sục và Dow Jones giảm phiên thứ 4 liên tiếp, khi các chỉ số chứng khoán chính và phục hồi sau một đợt bán tháo mạnh. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones lùi 84,96 điểm (-0,26%) xuống 32.160,74 điểm. Trong khi, chỉ số S&P 500 tiến 0,25% lên 4.001,05 điểm, và chỉ số Nasdaq Composite cộng 0,98% lên 11.737,67 điểm. Thị trường vật lộn để chọn hướng đi trong phiên giao dịch biến động ngày thứ Ba chứng kiến các chỉ số chính liên tục trời sục.
- Giá dầu WTI về mốc 100 USD/thùng, xuống mức thấp nhất trong 2 tuần, khi triển vọng nhu cầu chịu áp lực bởi các đợt phong tỏa ở Trung Quốc và nguy cơ suy thoái ngày càng tăng, trong khi đồng USD mạnh hơn làm giá dầu thô trở nên đắt đỏ hơn đối với người mua đang dùng những đồng tiền khác. Kết phiên, hợp đồng dầu WTI lùi 3,33 USD (-3,2%) xuống 100,11 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent mất 3,48 USD (-3,28%) còn 102,46 USD/thùng.
- Giá vàng đảo chiều giảm khi đồng USD tiếp tục mạnh hơn, trong khi nhà đầu tư chuyển sự chú ý sang dữ liệu lạm phát Mỹ để tìm kiếm dấu hiệu về chiến lược chính sách tiền tệ của Fed. Kết phiên, hợp đồng vàng giao ngay lùi 0,5% xuống 1.844,95 USD/oz, sau khi tăng 0,6% vào đầu phiên. Hợp đồng vàng tương lai mất 1% còn 1.841,00 USD/oz.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, TCB và MWG là những nguyên nhân chính khiến chỉ số VN30 tiếp tục giảm điểm mạnh. Trong đó, VPB gây ảnh hưởng -7,69 điểm tới chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	8.10	33,300	4.72	6.90%	486.716	4.91	8.59	1.70
HPG	Metals & Mining	7.90	41,100	2.88	6.20%	773.285	2.97	5.52	1.86
VIC	Real Estate Management & Development	7.77	80,400	1.64	2.94%	207.043	1.69	#N/A N/A	2.93
TCB	Banks	6.90	38,700	0.26	3.74%	388.949	0.24	7.09	1.39
VHM	Real Estate Management & Development	6.61	69,900	2.79	7.54%	294.075	2.42	7.96	2.36
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.93	98,400	4.68	7.39%	268.633	3.57	19.10	4.66
MWG	Specialty Retail	5.61	140,100	2.71	5.34%	249.186	1.99	19.93	4.58
ACB	Banks	5.53	30,800	0.65	3.68%	117.92	0.48	8.00	1.73
MSN	Food Products	5.14	116,100	1.04	5.35%	124.095	0.71	16.49	5.98
VNM	Food Products	4.61	70,600	0.86	2.71%	220.506	0.53	16.08	4.58
MBB	Banks	4.39	27,050	3.24	7.77%	284.4	1.86	7.47	1.60
NVL	Real Estate Management & Development	4.17	79,000	0.64	3.13%	260.139	0.36	36.44	4.22
STB	Banks	3.34	23,900	0.63	5.99%	425.032	0.28	11.42	1.27
VCB	Banks	3.25	80,000	2.70	3.76%	72.698	1.15	16.48	3.24
VJC	Airlines	2.73	129,100	4.11	5.39%	79.054	1.45	357.16	4.09
HDB	Banks	2.62	24,050	4.57	8.04%	80.863	1.54	7.48	1.55
TPB	Banks	2.26	33,300	5.38	10.16%	190.966	1.55	10.07	1.92
VRE	Real Estate Management & Development	1.85	28,100	-0.35	1.98%	118.433	-0.09	70.09	2.06
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.66	103,000	3.94	10.59%	63.378	0.84	18.92	3.12
SSI	Capital Markets	1.51	27,900	3.91	8.09%	418.072	0.77	9.23	1.85
CTG	Banks	1.42	25,200	0.20	5.42%	160.822	0.04	9.85	1.24
KDH	Real Estate Management & Development	1.42	43,400	1.17	4.58%	60.968	0.22	23.11	2.66
PDR	Capital Markets	1.30	61,900	4.38	8.03%	164.124	0.73	22.29	5.69
SAB	Food Products	0.91	164,900	3.00	5.10%	24.11	0.36	27.63	4.94
GAS	Gas Utilities	0.81	108,000	2.96	8.10%	67.183	0.31	21.14	3.79
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.61	13,300	2.70	8.57%	142.314	0.22	15.49	1.07
BID	Banks	0.57	35,800	3.92	7.16%	60.063	0.29	15.80	2.09
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.42	42,700	0.23	6.70%	49.516	0.01	21.89	2.13
BVH	Beverages	0.35	60,000	1.01	6.95%	106.336	0.05	23.47	2.06
GVR	Real Estate Management & Development	0.31	24,750	-0.80	6.17%	42.239	-0.03	22.52	1.99

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn